TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 325/2024/QĐST-HNGĐ	*Quận 3, ngày 01 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 403/2024/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Bà Trần S, sinh năm 1984

Địa chỉ: 496/1/68 S, PHường S, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh

Bị đơn: Ông Trần V, sinh năm 1987

Địa chỉ: Số 282 V, PHƯỜNG V, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 11 năm 2024;

XÉT THẤY:

Bà Trần S và ông Trần V tự nguyện kết hôn, có Giấy chứng nhận kết hôn số 115/2015, quyển số 01/2015 do Uỷ ban nhân dân Phường 8 (nay là phường Võ Thị Sáu), Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 22/12/2015.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trần S và ông Trần V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: giao con là Trần Bảo S, sinh ngày 30 tháng 05 năm 2018 cho bà Trần S trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng, ông Trần V có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con 20.000.000 đồng/1 tháng (Hai mươi triệu đồng một tháng) cho con, việc cấp dưỡng được thực hiện từ ngày 01/11/2024 cho đến khi con thành niên.

Ông Trần V được quyền thăm nom con và phải có nghĩa vụ chăm sóc, giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi giữ hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm về tranh chấp ly hôn là là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng), bà Trần S và ông Trần V mỗi người chịu một nửa. Án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng). Bà Trần S tự nguyện chịu toàn bộ nhưng được trừ vào số tiền bà Hương đã tạm nộp là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), theo biên lai thu tiền số 00407705 ngày 16/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 3. Bà Trần S đã nộp đủ án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân nhân TP. Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 3;
- Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 3;
- UBND Phường Võ Thị Sáu, Quận 3;
- Các đương sự;
- Lưu VP, Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Nguyễn Gia Phước